

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2020/HS-ST
Ngày 10-6-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Duy Hải

2. Bà Huỳnh Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trọng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Huy V, sinh năm 1977, tại tỉnh An Giang; hộ khẩu thường trú: ấp L, xã G, huyện C, tỉnh An Giang; địa chỉ tạm trú: Ấp V, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T và bà Hồ Thị C; có vợ tên Kim Thị N, sinh năm 1976; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

- Bị hại: Ông Hoàng Ích Th, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: Xã E, huyện H, tỉnh Đắk Lắk.

- Người làm chứng: Ông Nông Quốc Hiền, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Huy V làm nghề bán vé số và tạm trú tại phòng 17 nhà trọ M thuộc Ấp V, phường H, thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Khoảng 11 giờ 40 phút ngày 23/10/2019, V đi bán vé số về phòng trọ. Khi về đến nơi, theo lời mời của ông Hoàng Ích Th, V sang phòng của ông Th để cùng uống bia với ông Th và 04 người bạn của ông Th. Một lúc sau, ông Th và 04 người bạn của ông Th ngưng uống bia và đi vào phòng số 26 để ngủ. Lúc này, V tiếp tục uống bia với một người bạn của ông Th. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, V đi vào trong phòng trọ số 26 để đi vệ sinh. Khi đi từ nhà vệ sinh ra ngoài, V nhìn thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB màu trắng của ông Th đang sạc pin. Lúc này, V nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của ông Th để sử dụng. Thực hiện ý định, V dùng tay phải lấy chiếc điện thoại, sau đó đi về phòng số 17 của V (lúc này không có ai ở phòng). Khoảng 30 phút sau, ông Th phát hiện điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB màu trắng của mình bị mất nên mượn điện thoại của ông Nông Quốc Hiền gọi vào số điện thoại của ông Th thì nghe tiếng chuông điện thoại phát ra từ phòng trọ số 17 của V. Ông Th đến Công an trình báo vụ việc.

Khi thấy lực lượng Công an đến khu nhà trọ M, V sợ bị phát hiện nên đã bỏ gậy chiếc điện thoại hiệu và nhét xuống bồn cầu, dội nước để phi tan nhưng không được. V tiếp tục nhét chiếc điện thoại vào khe mái tôn của phòng trọ và dùng con dao bằng kim loại đẩy chiếc điện thoại ra ngoài. Khi kiểm tra, Công an phát hiện chiếc điện thoại hiệu Iphone 6 Plus, 16GB màu trắng và 01 con dao bằng kim loại ở phía sau phòng số 17. V đã khai nhận hành vi chiếm đoạt 01 điện thoại ông Th tại cơ quan công an.

Tại Kết luận định giá số 340/KLTS-TTHS ngày 20/12/2019 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Tân Uyên kết luận chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB, màu trắng tại thời điểm bị chiếm đoạt ngày có giá trị là 2.800.000 đồng.

Trách nhiệm dân sự: Đỗ Huy V đã bồi thường số tiền 3.000.000 đồng cho ông Hoàng Ích Th, ông Th không yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số 107/CT-VKS.TU ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên quyết định: Truy tố bị cáo Đỗ Huy V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét; về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 điện thoại di động Iphone không còn giá trị sử dụng và 01 dao tự chế là công cụ phạm tội.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không tranh luận. Lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người bị hại ông Hoàng Ích Th vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra ông Th đã có lời khai đầy đủ, đã nhận đủ tiền bồi thường của bị cáo và không có yêu cầu gì khác. Việc vắng mặt của ông Th không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Th.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/10/2019, bị cáo Đỗ Huy V đã lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 16GB màu trắng của ông Hoàng Ích Th. Giá trị tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt theo kết luận định giá là 2.800.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều khoản trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại 3.000.000 đồng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, cần có hình phạt tương xứng nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét toàn diện tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để có một

hình phạt tương xứng. Xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng. Bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù, tạo điều kiện cho bị cáo lao động nuôi sống gia đình và trở thành công dân có ích, cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 dao tự chế là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng; tịch thu tiêu hủy vật chứng là điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus không còn giá trị sử dụng.

[10] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định nên không cần thiết buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù của bản án cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều: 106, 136, 260, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 47; Điều 65 Bộ luật hình sự;
- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Huy V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Đỗ Huy V 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Huy V cho Ủy ban nhân dân phường Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 (Một) con dao tự chế dài khoảng 32cm (cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại); 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus – 16GB, số IMEI 354453066472765, tình trạng bị bể gãy làm đôi không còn nguyên vẹn (vỡ nát).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đỗ Huy V phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND tỉnh Bình Dương (1);
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương (1);
- PV06 - Công an tỉnh Bình Dương (1);
- VKSND thị xã Tân Uyên (1);
- Công an thị xã Tân Uyên (2);
- Chi cục THADS thị xã Tân Uyên (1);
- UBND p. Hội Nghĩa, thị xã Tân Uyên (1);
- Bị cáo, bị hại (2);
- Lưu: VT, HS. (2)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Nga